

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 151/2022/TLST/HNGĐ ngày 03 tháng 8 năm 2022, giữa :

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Tất T - sinh năm 1990

Nơi cư trú: Phố T, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

- Bị đơn: Chị Tô Thị H - sinh năm 1989

Nơi cư trú: Thôn 6, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 6; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/NQ/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Tất T và chị Tô Thị H.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Anh, chị không có con chung
- *Về tài sản, công nợ*: Anh chị không yêu cầu tòa án giải quyết.
- *Về án phí*: Anh T chịu 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số 0009489 ngày 03/8/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Q, anh được nhận lại 150.000đ số tiền tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành dân sự huyện Q.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Thanh Hóa
- THA DS huyện Q
- VKSND huyện Q,
- UBND thị trấn H, huyện Đ,
- tỉnh Thái Nguyên
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Bùi Thị Huyền

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG XƯƠNG
TỈNH THANH HÓA**

Số: 50/2022/QĐST - HNGĐ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Xương, ngày 31 tháng 8 năm 2022.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 162/2022/TLST/HNGĐ ngày 18 tháng 8 năm 2022, giữa :

- **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị Thảo - sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn Xuân Mộc, xã Quảng Ngọc, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

- **Bị đơn:** Anh Nguyễn Xuân Quang - sinh năm 1990

Địa chỉ : Thôn Xuân Mộc, xã Quảng Ngọc, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 6; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/NQ/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp. quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thảo và anh Nguyễn Xuân Quang.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Anh, chị có 02 con chung cháu Nguyễn Xuân Thùy Anh sinh ngày 25/01/2021, cháu Nguyễn Xuân Trúc Anh sinh ngày 25/01/2021 (hai cháu sinh đôi). Giao cháu Nguyễn Xuân Thùy Anh cho anh Quang trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Nguyễn Xuân Trúc Anh cho chị Thảo trực tiếp nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Hai bên được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản, công nợ:* Anh chị không yêu cầu tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Thảo chịu 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ

vào số tiền tạm ứng án phí chi đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số 0009501 ngày 18/8/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Xương, chi được nhận lại 150.000đ số tiền tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành dân sự huyện Quảng Xương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Thanh Hóa
- THA DS huyện Quảng Xương
- VKSND huyện Quảng Xương,
- UBND xã Quảng Ngọc
huyện Quảng Xương
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Huyền

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG XƯƠNG
TỈNH THANH HÓA**

Số: 61/2022/QĐST - HNGĐ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Xương, ngày 30 tháng 9 năm 2022.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 129/2022/TLST/HNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2022, giữa :

- **Nguyên đơn:** Chị Cao Thị Ánh - sinh năm 1990

Nơi cư trú: Thôn Thôn An Toàn, xã Quảng Đức, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

- **Bị đơn:** Anh Phạm Đức Anh - sinh năm 1986

Nơi cư trú: Thôn Thôn An Toàn, xã Quảng Đức, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 6; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/NQ/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Cao Thị Ánh và anh Phạm Đức Anh.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Anh, chị có 02 con chung cháu Phạm Phúc An sinh ngày 02/12/2015, cháu Phạm Cao Minh sinh ngày 12/6/2020. Giao cháu Phạm Phúc An cho anh Anh trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Phạm Cao Minh cho chị Ánh trực tiếp nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Hai bên được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản, công nợ:* Anh chị không yêu cầu tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Ánh chịu 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số 0009456 ngày

07/7/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Xương, chỉ được nhận lại 150.000đ số tiền tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành dân sự huyện Quảng Xương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Thanh Hóa
- THA DS huyện Quảng Xương
- VKSND huyện Quảng Xương,
- UBND xã Quảng Đức
huyện Quảng Xương
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Huyền

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG XƯƠNG
TỈNH THANH HÓA**

Số: 50/2022/QĐST - HNGĐ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Xương, ngày 31 tháng 8 năm 2022.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 162/2022/TLST/HNGĐ ngày 18 tháng 8 năm 2022, giữa :

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thảo - sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn Xuân Mộc, xã Quảng Ngọc, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Xuân Quang - sinh năm 1990

Địa chỉ : Thôn Xuân Mộc, xã Quảng Ngọc, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 6; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/NQ/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thảo và anh Nguyễn Xuân Quang.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Anh, chị có 02 con chung cháu Nguyễn Xuân Thùy Anh sinh ngày 25/01/2021, cháu Nguyễn Xuân Trúc Anh sinh ngày 25/01/2021 (hai cháu sinh đôi). Giao cháu Nguyễn Xuân Thùy Anh cho anh Quang trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Nguyễn Xuân Trúc Anh cho chị Thảo trực tiếp nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Hai bên được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản, công nợ:* Anh chị không yêu cầu tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Thảo chịu 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số 0009501 ngày 18/8/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Xương, chị được nhận lại 150.000đ số tiền tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành dân sự huyện Quảng Xương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và

không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Thanh Hóa
- THA DS huyện Quảng Xương
- VKSND huyện Quảng Xương,
- UBND xã Quảng Ngọc
huyện Quảng Xương
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Huyền

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 129/2022/TLST/HNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2022, giữa :

- **Nguyên đơn:** Chị Cao Thị Ánh - sinh năm 1990

Nơi cư trú: Thôn Thôn An Toàn, xã Quảng Đức, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

- **Bị đơn:** Anh Phạm Đức Anh - sinh năm 1986

Nơi cư trú: Thôn Thôn An Toàn, xã Quảng Đức, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 6; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/NQ/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp. quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Cao Thị Anh và anh Phạm Đức Anh.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Anh, chị có 02 con chung cháu Phạm Phúc An sinh ngày 02/12/2015, cháu Phạm Cao Minh sinh ngày 12/6/2020. Giao cháu Phạm Phúc An cho anh Anh trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu cháu Phạm Cao Minh cho chị Ánh trực tiếp nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Hai bên được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản, công nợ:* Anh chị không yêu cầu tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Ánh chịu 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số 0009456 ngày 07/7/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Xương, chị được nhận lại 150.000đ số tiền tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành dân sự huyện Quảng Xương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Thanh Hóa
- THA DS huyện Quảng Xương
- VKSND huyện Quảng Xương,
- UBND xã Quảng Đức
huyện Quảng Xương
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Huyền

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 162/2022/TLST/HNGĐ ngày 18 tháng 8 năm 2022, giữa :

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thảo - sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn Xuân Mộc, xã Quảng Ngọc, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Xuân Quang - sinh năm 1990

Địa chỉ : Thôn Xuân Mộc, xã Quảng Ngọc, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 6; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/NQ/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp. quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã

hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thảo và anh Nguyễn Xuân Quang.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Anh, chị có 02 con chung cháu Nguyễn Xuân Thùy Anh sinh ngày 25/01/2021, cháu Nguyễn Xuân Trúc Anh sinh ngày 25/01/2021 (hai cháu sinh đôi). Giao cháu Nguyễn Xuân Thùy Anh cho anh Quang trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Nguyễn Xuân Trúc Anh cho chị Thảo trực tiếp nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Hai bên được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản, công nợ:* Anh chị không yêu cầu tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Thảo chịu 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số 0009501 ngày 18/8/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Xương, chị được nhận lại 150.000đ số tiền tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành dân sự huyện Quảng Xương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Thanh Hóa
- THA DS huyện Quảng Xương
- VKSND huyện Quảng Xương,
- UBND xã Quảng Ngọc
huyện Quảng Xương
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Huyền

